**Môn: Lịch sử và Địa lí Tiết: 8**

**BÀI : THIÊN NHIÊN VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ ( tiết 1)**

**Ngày dạy: 02/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù môn Lịch sử và Địa lí**

*- Nhận thức khoa học LS&ĐL:* Xác định được vị trí địa lí, một số địa danh trên lược đồ. Xác định được một số địa danh tiêu biểu (ví dụ: dãy núi Hoàng Liên Sơn, đỉnh Phan-xi-păng, cánh cung Sông Gâm, cao nguyên Mộc Châu, cao nguyên Sơn La...) của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ trên bản đồ hoặc lược đồ.

*- Tìm hiểu LS&ĐL:* Quan sát lược đồ, tranh ảnh, mô tả được một trong những đặc điểm thiên nhiên (ví dụ: địa hình, khí hậu, sông ngòi, ...) của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- *Vận dụng kiến thức, kĩ năng:* Nêu được một cách đơn giản ảnh hưởng của vị trí địa lí, địa hình, khí hậu, sông ngòi đối với đời sống và sản xuất của người dân ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Đưa ra được một số biện pháp bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

**2. Năng lực chung**

*- Tự chủ và tự học:* Tự đọc thông tin, quan sát tranh, xem video tự đưa được ra phương án giải quyết các nhiệm vụ học tập.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Làm việc nhóm, trình bày được kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đưa ra được lời khuyên phù hợp để bảo đảm sức khỏe và phòng chống thiên tai.

**3. Phẩm chất**

*- Trách nhiệm:* Có ý thức bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai.

- *Chăm chỉ*: Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Powerpoint minh hoạ cho bài học.

- Bản đồ Địa lí tự nhiên Việt Nam khổ to, in sẵn khổ A0 dùng cho các nhóm.

- Lược đồ hình 1 trang 15 SGK phóng to.

# - Video MV XIN CHÀO VIỆT NAM - JMI KO FT. TRUNG LƯƠNG

<https://www.youtube.com/watch?v=cSZz5iYG0pg&t=4s>

- Tranh ảnh, video về phong cảnh về dãy Hoàng Liên Sơn, vùng trung du và một số cao nguyên nổi tiếng như: Đồng Văn (tỉnh Hà Giang) Mộc Châu (tỉnh Sơn La)...

- Tranh ảnh một số thiên tai: lũ quét, sạt lở đất, giá rét...

- Máy tính, tivi.

**2. Học sinh**

- Sưu tầm một số bức ảnh về phong cảnh, ảnh tuyết rơi ở Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Đọc trước phần Vận dung, hỏi ý kiến người thân hoặc tìm kiếm các thông tin liên quan đến một trong hai nhiệm vụ để giải quyết nhiệm vụ ghi chép sẵn ra vở ghi chép cá nhân.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động 5’ – 7’**  Mục tiêu:  - Kết nối được kiến thức của HS đã biết với nội dung kiến thức mới trong bài.  - Giới thiệu sơ lược về các vùng miền học trong chương trình LS&ĐL lớp 4.  - Tạo hứng thú và gợi được những hiểu biết của HS về đỉnh núi cao nhất của nước ta. | |
| \* Chiếu video bài hát “Xin chào Việt Nam”, dẫn dắt giới thiệu về nội dung video và chương trình *LS&ĐL Lớp 4.*  \* Yêu cầu HS mở phần mục lục, hỏi HS các chủ đề tương ứng với các vùng miền của nước ta.  Trình chiếu kết hợp giới thiệu.  \* Dẫn vào bài học: (Kĩ thuật tia chớp)  - Nêu câu hỏi ở phần Khởi động trang 14 SGK.  + Em hãy cho biết đỉnh núi nào cao nhất nước ta?  + Đỉnh núi đó thuộc vùng nào của Việt Nam?  + Hãy chia sẻ hiểu biết về thiên nhiên vùng đất này.  - Mời 2 - 4 HS trả lời các câu hỏi.  - Nhận xét.  - Giới thiệu chủ đề, khuyến khích HS thực hiện dự án tổng hợp sản phẩm học tập sau chủ đề thành bộ sưu tập.  - Giới thiệu bài học. | - Xem video.  - Cá nhân đọc.  - 2 HS nêu.  - Cá nhân nghe, quan sát.  - Cá nhân nghe, quan sát.  - Suy nghĩ, thi đua trả lời.  - 2 - 4HS trả lời.  - Cá nhân nghe, quan sát. |
| **2. Hoạt động Khám phá**  **Hoạt động 1. Vị trí địa lí 7’ -10’**  **Hoạt động 1: Xác định vị trí địa lí vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ**  Mục tiêu: HS xác định được vị trí địa lí của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ trên lược đồ. | |
| \* Hướng dẫn HS xác định hướng, vị trí trên lược đồ.  Đông  Nam  Bắc  Tây  Tây Bắc  Đông Nam  Đông Bắc  Tây Nam  - Nhắc HS lưu ý: khi chỉ trên bản đồ phạm vi của vùng thì phải khoanh kín theo ranh giới của vùng đó.  - Giao việc: Quan sát lược đồ hình 1 trang 15 SGK, em hãy:  + Chỉ ranh giới của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ trên hình 1.  + Cho biết vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ tiếp giáp với những vùng nào, quốc gia nào?  - Yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi thực hiện nhiệm vụ.  - Mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.  - Nhận xét, khen, khuyến khích HS.  - Kết luận, chốt kiến thức kết hợp chỉ lại và trình chiếu. | - Cá nhân theo dõi.  - Quan sát.  Vẽ nhanh vào vở ghi chép cá nhân.  - Cá nhân theo dõi.  - Cá nhân nghe, nhận nhiệm vụ.  - Thảo luận nhóm đôi.  - 2- 3 HS lên bảng.  HS khác nhận xét câu trả lời và cách chỉ lược đồ của bạn. |
| **Hoạt động 2. Đặc điểm thiên nhiên 5’ -7’**  **Hoạt động**  **2: Tìm hiểu về địa hình vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ**  Mục tiêu: HS mô tả được đặc điểm địa hình vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, xác định được vị trí một số địa danh tiêu biểu (ví dụ: dãy núi Hoàng Liên Sơn, đỉnh Phan-xi-păng, cao nguyên Mộc Châu,...) trên lược đồ. | |
| \* Hướng dẫn HS đọc chú giải, xác định độ cao, địa hình tương ứng với từng màu sắc; xác định các kí hiệu liên quan.  \* Tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 để thực hiện nhiệm vụ:  Đọc thông tin, quan sát hình 1 trang 15 SGK và tranh ảnh về dãy Hoàng Liên Sơn, vùng trung du và cao nguyên Đồng Văn (tỉnh Hà Giang), cao nguyên Mộc Châu (tỉnh Sơn La),... (nếu có), em hãy:  + Xác định vị trí dãy Hoàng Liên Sơn, đỉnh Phan-xi-păng, cao nguyên Mộc Châu  + Mô tả địa hình vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.  - Nhận xét, khen, khuyến khích HS.  - Kết luận.  \* Yêu cầu HS chỉ và nói lại với nhau trong nhóm đôi nội dung cô vừa chữa.  \* Mời HS đọc mục *Em có biết?* trang 15.  - Mở rộng cho HS thông tin về dãy Hoàng Liên Sơn.  - Chốt kết hợp minh hoạ trình chiếu: Đặc điểm địa hình vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ: địa hình chủ yếu là núi cao, đồi dạng bát úp và nhiều cao nguyên nổi tiếng. Nơi đây có dãy Hoàng Liên Sơn cao, đồ sộ nhất nước ta với đỉnh Phan-xi-păng được mệnh danh là “Nóc nhà Đông Dương”… | - Cá nhân theo dõi, quan sát.  - Cá nhân nhận nhiệm vụ.  - Cá nhân thực hiện nhiệm vụ.  - Thảo luận nhóm 4.  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung câu trả lời và cách chỉ lược đồ.  - Cá nhân nghe, quan sát.  - Hoạt động nhóm đôi.  - 2 HS đọc, lớp theo dõi.  - Cá nhân nghe, quan sát.  - Cá nhân nghe, quan sát. |
| **Hoạt động 3: Tìm hiểu về khí hậu vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ 5’ -7’**  Mục tiêu: HS mô tả được đặc điểm khí hậu vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ. | |
| \* Giới thiệu sơ lược về các đới khí hậu cơ bản trên Trái Đất.    Xích đạo  **Hàn đới**  **Ôn đới**  **Nhiệt đới**  - Phân tích sơ lược cho HS hiểu: ảnh hưởng của vị trí địa lí, địa hình đến khí hậu.  \* Tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 để thực hiện nhiệm vụ học tập.  + Đọc thông tin và quan sát hình 2 trang 16 SGK, em hãy mô tả đặc điểm khí hậu của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.  + Vì sao vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ có khí hậu như vậy?  +Hãy giới thiệu về một số bức ảnh tuyết rơi ở Trung du và miền núi Bắc Bộ mà em đã sưu tầm (câu hỏi này không bắt buộc, khuyến khích HS làm).  - Kết luận, chốt: *Đặc điểm khí hậu ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ: khí hậu có sự khác biệt giữa mùa hạ và mùa đông. Đây là nơi có mùa đông lạnh nhất nước ta và đôi khi có tuyết rơi ở một số vùng núi cao.* | - Cá nhân nghe, quan sát.  - Cá nhân nghe, quan sát.  - Cá nhân ghi vào vở ghi chép cá nhân các đới khí hậu.  - Cá nhân nghe, quan sát.  - Cá nhân nhận nhiệm vụ.  - Cá nhân thực hiện nhiệm vụ.  - Thảo luận nhóm 4.  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp kết hợp chia sẻ bức ảnh tuyết rơi (nếu có).  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung câu trả lời và cách chỉ lược đồ.  - Cá nhân nghe, quan sát. |
| **Hoạt động 4: Tìm hiểu về sông ngòi vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ 5’ -7’**  Mục tiêu: Mô tả được đặc điểm sông ngòi vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ. | |
| – Bước 1: GV tổ chức cho HS làm việc theo cặp để thực hiện nhiệm vụ học tập.  + Xác định vị trí sông Hồng, sông Đà và sông Lô trên hình 1 trang 15 SGK.  + Đọc thông tin và quan sát hình 3 trang 16 SGK, em hãy mô tả đặc điểm sông ngòi của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.  **Lưu ý cho HS**: khi chỉ một dòng sông trên bản đồ thì cần phải chỉ từ nơi bắt nguồn đến nơi dòng sông đổ ra.  - Nhận xét kết quả thảo luận của các nhóm.  - KL, chốt kiến thức: *Đặc điểm sông ngòi vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ: có nhiều sông, sông có nhiều thác ghềnh, nước chảy mạnh.* | - Cá nhân nghe, quan sát.  - Cá nhân nhận nhiệm vụ.  - Cá nhân thực hiện nhiệm vụ.  - Thảo luận nhóm 2.  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp kết hợp chia sẻ bức ảnh tuyết rơi (nếu có).  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung câu trả lời |
| 1. **Hoạt động Củng cố và nối tiếp ( 3 phút)** | |
| - Yêu cầu HS xem lại bài, nêu lại nội dung chính của bài học.  - Hướng dẫn HS hoàn thiện sản phẩm cho dự án về từng miền.  - Dặn HS về hoàn thiện nốt phần còn làm dở, sưu tầm thêm tranh ảnh, tìm hiểu thêm các thông tin liên quan đến bài học.  Dặn HS chuẩn bị cho bài sau: Thiên nhiên vùng trung du và miền núi Bắc Bộ ( tiết 2) | - Cá nhân xem lại bài.  - 2-3 HS nêu lại nội dung chính của bài.  - Cá nhân nghe, quan sát.  - Cá nhân nghe, quan sát.  Về thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….